|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG TỈNH NGHỆ AN**Bản án số: 63/2022/HS-STNgày 29/11/2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****–––––––––––––––––––––––––––––––** |

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG, TỈNH NGHỆ AN**

# *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Bảo

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Anh, bà Võ Thị Hồng Long.

* ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Quang Lương Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

# *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa:*

Bà Phạm Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2022/TLST - HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Thị N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 03 tháng 8 năm 1979 tại xã Y Kh, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản N, xã Y Kh, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Nguyên cán bộ địa chính xã Thạch Ngàn; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lương Văn K, sinh năm 1947 (Đã chết), con bà Lữ Thị X, sinh năm 1952; Chồng là Đỗ Văn Ng, sinh năm: 1973 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/8/2022 đến ngày 07/9/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1969 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Vĩnh H, xã B Kh, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 2 năm 2005, Lương Thị N được Ủy ban nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An phân công đến công tác tại Ủy ban nhân dân xã Y Kh, huyện Con Cuông theo Quyết định số 120/QĐ-CT ngày 03/02/2005 và giữ chức cán bộ địa chính xã với chức năng quản lý về mặt đất đai, tài nguyên môi trường của xã. Vào tháng 5 năm 2014 (không nhớ ngày), anh Nguyễn Văn D đến gặp Lương Thị N để làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất từ ông Lô Văn Tý sang anh tên anh là Nguyễn Văn D. N nói với anh D:*“*Bây giờ anh khoán cho em mười triệu năm trăm nghìn đồng trong một tháng sẽ có bìa”,nghe N nói vậy anh D đồng ý. Khoảng 2 ngày sau, Lương Thị N gọi điện cho anh D và nói “Đưa cho em bảy triệu đồng trước để em làm thủ tục”. Một lúc sau anh D đi đến trước cổng Ủy ban nhân dân xã Y Kh đưa cho N số tiền 7.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền của anh D, N đã sử dụng số tiền trên vào mục đích cá nhân. Khoảng một tháng sau (không nhớ ngày), Lương Thị N tiếp tục điện thoại cho anh D nói anh D đưa thêm số tiền 3.500.000 đồng. Sau khi N gọi điện yêu cầu như vậy, anh D cùng với vợ là Hoàng Thị Nh đi đến Ủy ban nhân dân xã Y Kh và đưa cho N số tiền 3.500.000 đồng. Đến năm 2015, Lương Thị N không làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất và cũng không trả tiền cho anh D. Đến tháng 9 năm 2016, Lương Thị N chuyển công tác đến Ủy ban nhân dân xã L D, lúc này anh D yêu cầu N trả lại số tiền 10.500.000 đồng mà N đã nhận để hứa làm bìa cho anh D nhưng Lương Thị N không có trả. Ngày 19 tháng 12 năm 2017, Lương Thị N viết 01 giấy hẹn với anh D là 02 tháng sau sẽ trả số tiền trên cho anh D nhưng sau 02 tháng, N vẫn không trả cho anh D số tiền nói trên. Đến ngày 21 tháng 2 năm 2018, anh D tiếp tục gặp N để đòi lại số tiền trên nhưng N không có trả và viết thêm 01 giấy hẹn cho anh D trong vòng 01 tháng sẽ trả lại số tiền trên cho anh D. Đến Tết nguyên đán năm 2022, N trả cho anh D được số tiền 2.000.000 đồng. Sau đó nhiều lần anh D gọi điện hỏi N số tiền còn lại nhưng N không có trả và đến ngày 29/8/2022, anh D đã làm đơn trình báo gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông về việc Lương Thị N đã lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt số tiền 10.500.000 đồng của gia đình anh đồng thời giao nộp giấy hẹn ngày 19/12/2017 và giấy hẹn ngày 21/2/2018 do Lương Thị N viết.

Cáo trạng số 57/CT-VKS-CC ngày 04/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Lương Thị N về tội “Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 280 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 280 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lương Thị N mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:
	* Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.
	* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên được sử dụng làm chứng cứ đề Hội đồng xét xử xem xét.

1. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và lời khai tại hồ sơ là thống nhất, phù hợp với lời khai người bị hại, vật chứng được thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào tháng 5 năm 2014, Lương Thị N làm công chức địa chính xã Y Kh, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An với chức năng tham mưu quản lý về mặt đất đai, tài nguyên môi trường của xã. Lương Thị N đã lạm dụng chức vụ quyền hạn của mình chiếm đoạt số tiền 10.500.000 đồng của anh Nguyễn

Văn D với nội dung chuyển quyền sử dụng đất cho gia đình anh D. Mục đích

chiếm đoạt số tiền trên của bị cáo là để tiêu xài cá nhân.

1. Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Xét từ trước đến nay bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã bồi thường toàn bộ cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly xã hội mà giao cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục cũng đủ.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn chứng minh vào năm 2017 và năm 2019 Lương Thị N đã có hành vi nhận tiền của những người sau: anh Lữ Văn H; chị Lô Thị M; chị Vi Thị L; bà Vi Thị H đều trú tại xã L D, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An và của chị Vi Thị H trú quán tại Thôn L T, xã B Kh, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Tuy nhiên, qua điều tra xác định số tiền Lương Thị N chiếm đoạt dưới hai triệu đồng chưa đủ cấu thành tội phạm “Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản” nên Cơ quan điều tra Công an huyện Con Cuông ra quyết định xử phạt hành chính đối với N các hành vi trên là đúng quy định của pháp luật.

1. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của

pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 280 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự .

Tuyên bố: Bị cáo Lương Thị N phạm tội: “Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản”

Xử phạt bị cáo Lương Thị N 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án 29/11/2022.

Giao bị cáo Lương Thị N cho UBND xã Y Kh, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Lương Thị N có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo”.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

***Nơi nhận:* TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

* TAND tỉnh NA; **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**
* VKSND tỉnh NA;
* VKSND huyện Con Cuông;
* CA huyện Con Cuông;
* Chi cục THADS huyện Con Cuông;
* Bị cáo;
* Lưu hồ sơ -VP. **Trần Văn Bảo**